TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số 06/2022/HS-PT
Ngày 07/01/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Vũ Đông;

Các Thẩm phán: Ông Ngô Tự Học;

Ông Mai Anh Tài.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Đặng Thị Cẩm Ly, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Phương, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 07 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội, xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 650/2021/TLPT-HS ngày 29 tháng 7 năm 2021 đối với bị cáo Lý Thị T, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2021/HS-ST ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang.

**** Bị cáo có kháng cáo:***

Lý Thị T, sinh năm 1978 tại huyện H, tỉnh Hà Giang; nơi cư trú: thôn 3 Y, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 0/12; dân tộc: Dao; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lý Văn Phẩm và bà Đặng Thị Nhụn (đều đã chết); có chồng Đặng Văn T (đã chết) và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

**** Người bị hại:*** Ông Đặng Văn T (đã chết)

**** Người đại diện hợp pháp của người bị hại:*** Anh Đặng Văn Q, sinh năm 1998; địa chỉ: thôn 3 Y, xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lý Thị T cùng chồng là Đặng Văn T là vợ chồng, chung sống và sinh được 02 người con. Quá trình sinh sống cùng nhau, Trọng thường xuyên uống rượu rồi đánh, chửi Thiết. Vì vậy Thiết cùng con trai Đặng Văn Q và con dâu Đặng Thị Trang phải chuyển ra ngoài lán cách nhà chính 500m để ở nhưng

Trọng vẫn thường xuyên uống rượu đánh, chửi Thiết nên Trọng đã bị chính quyền địa phương kiểm điểm, nhắc nhở nhiều lần.

Chiều ngày 14/3/2021, sau khi đi làm về thì Thiết nhận được điện thoại của Trang bảo Thiết về căn lán đang ở để sửa đường dây điện bị đứt. Khi Thiết đi về đến gần nhà ở thì gặp Trọng đứng chặn đường, Trọng nói với Thiết *"Hôm nay ngủ ở nhà này nhé, mày vào trong đấy ngủ tao đánh đấy"*, Thiết nói *"Tao đi vào tắm thay quần áo, xong tao về ngủ với mày, nãy thấy con dâu bảo mất điện tao còn vào nối dây điện nữa"*. Nói xong, Thiết đi vào căn lán, khi Thiết đang sửa dây điện thì Trọng đến và nói *"Để tôi sửa"*, Thiết nói *"Ông say rồi"*, Trọng chửi Thiết, Thiết nói *"Mày có về không, không về thì tao về"*. Sau đó Thiết gọi điện thoại bảo Trang về lán (lúc này Trang đang ở nhà để chờ cắm điện), còn Trọng đi về phía nhà ở.

Khoảng 19 giờ cùng ngày, Thiết đi tắm (khu vực ống nước lần gần lán), khi cởi hết quần áo chỉ còn mặc quần lót thì Trọng ném đá sượt qua vai phải của Thiết (không để lại thương tích), Thiết quay lại thấy Trọng đang đứng cách Thiết khoảng 5-6m cầm đá ném liên tiếp khoảng 4 - 5 lần về phía Thiết và chửi *"Địt mẹ mày hôm nay tao phải giết mày, mày tưởng mày giỏi à, tao giết mày"*, Thiết lấy quần áo dài chạy qua sân lán về phía nhà vệ sinh (cạnh bờ ao, được che bằng lá cọ). Trọng tiếp tục ném đá sượt qua vai phải Thiết (không để lại thương tích), Thiết chạy vào nhà vệ sinh để mặc quần áo nhưng Trọng đuổi kịp và đẩy Thiết ngã xuống ao, Thiết với hai tay cầm chân Trọng kéo cùng ngã xuống ao, Trọng và Thiết ôm vật nhau dưới ao, làm cho Thiết bị sặc nước (mực nước ngập đến bụng). Lúc này cháu Quân từ trong lán đi ra sân (cách bờ ao khoảng 10m) nói *"Bố không được đánh mẹ nữa, thôi đi"* rồi đi vào lán ngủ. Trọng chạy lên bờ ao lấy 01 đoạn gỗ, kích thước (dài l,06m, đường kính to nhất 6,05cm, nhỏ nhất 4,45cm) và quay xuống ao, hai tay giơ đoạn gỗ lên định vụt Thiết, lúc này Thiết và Trọng đang đứng đối diện cách nhau khoảng 50cm, Thiết vòng ra sau lưng Trọng rồi giật đoạn gỗ từ tay Trọng. Thiết hai tay cầm đoạn gỗ vụt mạnh 01 nhát theo hướng từ trên xuống dưới trúng vào đỉnh đầu làm Trọng gục xuống nước, phần đầu vẫn nhô lên trên mặt nước, Thiết nghĩ Trọng giả vờ nên hai tay cầm gậy gỗ vụt thêm 01 nhát nữa vào phía sau gáy của Trọng, Trọng gục úp mặt xuống nước. Thiết lên bờ mặc quần áo rồi gọi Quân xuống ao cõng Trọng lên bờ, đưa về nhà và kiểm tra thì thấy Trọng đã chết nên đã thay quần áo cho Trọng. Đến 04 giờ 10 phút ngày 15/3/2021, Thiết đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Tuyên Quang đầu thú.

Tại Kết luận giám định pháp y về tử thi số 67/TT 21 ngày 07/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận nguyên nhân chết của Đặng Văn T do tác động của vật tày.

Tại Kết luận giám định số 312/GĐ-KTHS ngày 19/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Nồng độ cồn (Ethanol) của tử thi Đặng Văn T là 296,027mg/100ml.

Tại Kết luận giám định số 314/GĐ-KTHS (PC09) ngày 29/3/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang kết luận: Dấu vết trên các mẫu ký hiệu A1, A2, A3 thu tại hiện trường là máu người, thuộc nhóm máu O; trên ký hiệu A4 gửi giám định không phát hiện dấu vết máu. Máu của tử thi Đặng Văn T (ký hiệu M1) thuộc nhóm máu 0.

Cáo trạng số 20/CT-VKS-P2 ngày 31/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã truy tố bị cáo Lý Thị T về tội "Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh" theo khoản 1 Điều 125 Bộ luật Hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 18/2021/HS-ST ngày 24/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang đã quyết định áp dụng khoản 1 Điều 125; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lý Thị T 01 năm 06 tháng tù về tội "Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh". Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 26/6/2021, bị cáo Lý Thị T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin được hưởng án treo cải tạo tại địa phương.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lý Thị T giữ nguyên nội dung kháng cáo và trình bày: Bị cáo là người dân tộc thiểu số từ tỉnh Hà Giang lấy bị hại về huyện H, tỉnh Tuyên Quang sinh sống ít giao tiếp với xã hội; bị cáo không được đi học, không biết chữ. Hoàn cảnh gia đình của bị cáo vô cùng khó khăn do bị hại là chồng của bị cáo thường xuyên uống rượu về đánh đập, hành hạ bị cáo cả về tinh thần và thể xác trong thời gian dài; nhà chính mẹ con bị cáo cũng không được ở mà phải ra đất nương cách nhà 500m dựng lán để ở tạm; bị hại còn có hành vi trộm cắp tài sản nên bị giam ở Công an huyện H, mẹ con bị cáo đã phải bán hết cả hai con trâu để đền cho người bị mất trộm nên chồng bị cáo mới được thả về nhà và lại tiếp tục hành hạ mẹ con bị cáo, con trai lớn của bị cáo đã lấy vợ phải đi ở nhờ nhà bên vợ; nay bị cáo rất ăn năn, hối hận về hành vi của mình, bị cáo mong được cải tạo tại địa phương để con trai của bị cáo còn có mẹ lo lắng, chăm sóc.

Đại diện người bị hại, anh Đặng Văn Q chính là con trai thứ hai của bị cáo và bị hại trình bày tha thiết mong Hội đồng xét xử tạo điều kiện cho bị cáo là mẹ của anh được hưởng án treo vì bản thân bị cáo thường xuyên bị bố anh là nạn nhân uống rượu đánh đập; mẹ con anh sợ không dám ở nhà chính mà phải dựng tạm lán để ở; gia đình vô cùng khó khăn cả anh và mẹ anh chỉ làm nông

nghiệp không có thu nhập ổn định, anh cũng chưa có gia đình; sự việc xảy ra do lỗi của bố anh gây ra trước.

Đại diện Viện kiểm sát cấp cao tại Hà Nội kết luận:

Về tố tụng, các cơ quan tiền hành tố tụng cấp sơ thẩm và Hội đồng xét xử phúc thẩm thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Kháng cáo của bị cáo đúng quy định về nội dung và hình thức nên được chấp nhận để xét; Đơn của đại diện bị hại và của bị cáo có xác nhận của chính quyền địa phương nên được chấp nhận để xét.

Về nội dung: có đủ căn cứ xác đinh nạn nhân thường xuyên say rượu đánh đập bị cáo, nạn nhân có hành vi trái pháp luật đối với bị cáo gây ra tinh thần bị cáo bị kích động mạnh đã gây ra hậu quả như bản án sơ thẩm đã xác định là đúng pháp luật. Nhân thân bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ; chưa có tiền án, tiền sự; sau khi xảy ra sự việc bị cáo đầu thú và thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đại diện của gia đình bị hai có đơn xin cho bị cáo được hưởng án treo. Tuy nhiên bản án sơ thẩm quyết định hình phạt 01 năm 06 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, đề nghị giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Nghiên cứu hồ sơ vụ án, bản án sơ thẩm và xem xét đơn kháng cáo cũng như lời khai của bị cáo; thông qua kết quả xét hỏi và tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, ý kiến đại diện gia đình bị hại tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đánh giá và nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo Lý Thị T làm trong hạn nên được chấp nhận để xem xét.

Các đơn xin giảm hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo và của đại diện gia đình bị hại đều có xác nhận của chính quyền địa phương nên được chấp nhận để xét.

[2] Về nội dung, xét kháng cáo của bị cáo:

Tại phiên toà phúc thẩm bị cáo Lý Thị T tiếp tục thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của đại diện hợp pháp người bị hại, biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đúng như bản án sơ thẩm đã xác định; không oan.

[2.1] Xét nội dung xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo của bị cáo, thấy: Bị hại Đặng Văn T và bị cáo Lý Thị T là vợ chồng, nhưng quá trình chung sống Trọng thường xuyên có hành vi say rượu rồi chửi, đuổi bị cáo Thiết và các con ra khỏi nhà; hành vi này của bị hại đã bị chính quyền địa phương kiểm điểm,

nhắc nhở nhiều lần. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai và được đại diện gia đình bị hại xác nhận việc bị cáo và con trai đã phải dựng lán ở cách nhà chính của vợ chồng bị cáo khoảng 500m để ở; trong quá trình sinh hoạt thì ngày 14/3/2021, Trọng đã tiếp tục gây sự và có hành vi trái pháp luật nghiêm trọng đối với bị cáo trong khi bị cáo đang tắm, Trong đã dùng đá ném khi Thiết đang tắm khiến bị cáo phải chạy trốn khi trên người chỉ mặc quần lót, bị hại tiếp tục đuổi theo đe dọa giết, xô đẩy, vật lộn, dìm Thiết dưới ao và có hành vi dùng đoạn gậy gỗ (kích thước dài 1,06m, đường kính to nhất 6,05cm, nhỏ nhất 4,45cm) để đánh vào người bị cáo; do giật được đoạn gậy gỗ từ tay Trọng nên Thiết đã có hành vi dùng gậy vụt 02 phát, phát thứ nhất trúng vào đỉnh đầu, phát thứ hai trúng phía sau gáy Trọng, hậu quả Đặng Văn T tử vong như kết quả giảm định đã xác định.

Tại bản án sơ thẩm đã nhận định, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại trực tiếp đến quyền được sống của ông Trọng được pháp luật bảo vệ mà còn ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự địa phương, gây tâm lý hoang mang lo lắng trong quần chúng nhân dân nên xử phạt bị cáo tù giam là có căn cứ.

Tuy nhiên, xét bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ nhận thức thấp (không biết chữ), đại diện hợp pháp của người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt và xin cho bị cáo được hưởng án treo, đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đã được áp dụng cho bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm đơn xin hưởng án treo có xác nhận của chính quyền địa phương; bị cáo con khai rõ về nguyên nhân khiến hoàn cảnh gia đình bị cáo và bị hại vô cùng khó khăn là do bị hại thường xuyên say rượu, cờ bạc dẫn đến đã phải bán hết đất canh tác, bán cả hai con trâu để bồi thường cho những người mà bị hại đã trộm cắp tài sản của họ nên mới được Công an tha về; quá trình chung sống bị hại còn có nhiều hành vi khủng bố tinh thần, làm nhục đối với bị cáo. Những điều này được anh Quân là người đại diện cho gia đình bị hại xác nhận là đúng. Hành vi "bạo lực gia đình" này là trái pháp luật của nạn nhân Trọng kéo dài và thường xuyên trong khu dân cư; là một phần của nguyên nhân dẫn đến hoàn cảnh gia đình bị hại và bị cáo đặc biệt khó khăn; nạn nhân là chồng và là cha của các con bị của cáo thì đã chết, nay bắt bị cáo chấp hành án phạt tù cách ly ra khỏi đời sống xã hội thì sẽ làm cho hoàn cảnh gia đình các con của của bị cáo thêm vô cùng khó khăn. Do vậy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đề nghị của đại diện gia đình bị hại cho bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và phòng ngừa chung đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

3. Về án phí: Do kháng cáo được chấp nhận nên bị cáo Lý Thị T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lý Thị T; sửa một phần quyết định về hình phạt của Bản án hình sư sơ thẩm số 18/2021/HS-ST ngày 24/6/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Tuyên Quang, cụ thể:

Áp dụng khoản 1 Điều 125; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Lý Thị T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Giết người trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh" nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách là 36 (ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (07/01/2022).

Giao các bị cáo Lý Thị T cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện H, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo qui định của Pháp luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu các bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Toà án có thể quyết định buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về án phí: Bị cáo Lý Thị T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSNDCC tại Hà Nội;*
- *VKSND tỉnh Tuyên Quang;*
- *TAND tỉnh Tuyên Quang;*
- *Công an tỉnh Tuyên Quang;*
- *Cục THADS tỉnh Tuyên Quang;*
- *Bị cáo (theo đ/c);*
- *Đại diện bị hại (theo đ/c);*
- *Lưu HS, PHCTP.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)
Nguyễn Vũ Đông